

Ngày 13/6/2019, Quốc hội đã thông qua Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14, có hiệu lực từ 01/7/2020, thay thế cho Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13.

Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định nhiều nội dung về quản lý thuế như: đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế, miễn giảm thuế, thanh tra, kiểm tra thuế; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý thuế...

So với Luật quản lý thuế cũ, Luật quản lý thuế mới số 38/2019/QH14 quy định thêm nhiều nội dung mới, cụ thể:

**1. Bổ sung nội dung quản lý thuế (Điều 4):** đã bổ sung thêm các nội dung như: Quản lý hóa đơn, chứng từ; Hợp tác quốc tế về thuế; Tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế.

**2. Mở rộng quyền của người nộp thuế (Điều 16):** So với quy định cũ thì quyền của người nộp thuế được mở rộng với các nội dung:

Được nhận văn bản liên quan đến nghĩa vụ thuế của các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh tra, kiểm tra, kiểm toán;

Được biết thời hạn giải quyết hoàn thuế, số tiền thuế không được hoàn và căn cứ pháp lý đối với số tiền thuế không được hoàn;

Không bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế, không tính tiền chậm nộp đối với trường hợp do người nộp thuế thực hiện theo văn bản hướng dẫn và quyết định xử lý của cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế;

Được tra cứu, xem, in toàn bộ chứng từ điện tử mà mình đã gửi đến cổng thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế theo quy định của Luật này và pháp luật về giao dịch điện tử;

Được sử dụng chứng từ điện tử trong giao dịch với cơ quan quản lý thuế và cơ quan, tổ chức có liên quan.

**3. Kéo dài thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân (Khoản 2 Điều 44)**

Theo quy định cũ thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch, hoặc năm tài chính, theo quy định mới thì chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch đối với hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân của cá nhân trực tiếp quyết toán thuế. Như vậy đã kéo dài thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân thêm 01 tháng so với luật cũ.

#### **4. Quy định quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử (Khoản 4 Điều 42)**

Với sự phát triển và mở rộng của hoạt động kinh doanh thương mại điện tử thì việc xây dựng, ban hành các quy định về quản lý thuế trong lĩnh vực này là điều cần thiết. Luật Quản lý thuế 2019 quy định: Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Mặc dù đây chỉ là nội dung mang tính chất định hướng nhưng đóng vai trò nhất định và là tiền đề quan trọng để ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

#### **5. Luật hóa quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử:**

Tại Chương X Luật quản lý thuế 2019 quy định về việc áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử với một số nội dung tương tự như đã quy định tại [Nghị định số 119/2018/NĐ-CP](#). Tuy nhiên, những nội dung về hóa đơn, chứng từ điện tử sẽ có hiệu lực từ ngày 1/7/2022; khuyến khích các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện những quy định về hóa đơn điện tử trước ngày 1/7/2022.

#### **6. Mở rộng trách nhiệm trong hợp tác quốc tế về thuế (Điều 12)**

Tại Điều 12 quy định về hợp tác quốc tế về thuế của cơ quan quản lý thuế. Trong đó có bổ sung thêm trách nhiệm “Thực hiện các biện pháp hỗ trợ thu thuế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên bao gồm:

- Đề nghị cơ quan quản lý thuế nước ngoài và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện hỗ trợ thu thuế tại nước ngoài đối với các khoản nợ thuế tại Việt Nam mà người nộp thuế có nghĩa vụ phải nộp khi người nộp thuế không còn ở Việt Nam;

- Thực hiện hỗ trợ thu thuế theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế nước ngoài đối với các khoản nợ thuế phải nộp tại nước ngoài của người nộp thuế tại Việt Nam bằng biện pháp đôn đốc thu nợ thuế”

## **7. Siết chặt quản lý hoạt động chuyển giá (Khoản 5 Điều 42)**

Để ngăn chặn hành vi trốn thuế thông qua chuyển giá đang ngày càng phổ biến, Luật Quản lý thuế 2019 có các quy định nhằm chống chuyển giá để trốn thuế.

Khoản 5, Điều 42 Luật Quản lý thuế 2019 quy định nguyên tắc kê khai, xác định giá tính thuế đối với giao dịch liên kết nhằm siết chặt quản lý hoạt động chuyển giá như sau:

Kê khai, xác định giá giao dịch liên kết theo nguyên tắc phân tích, so sánh với các giao dịch độc lập và nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế để xác định nghĩa vụ thuế phải nộp như trong điều kiện giao dịch giữa các bên độc lập;

Giá giao dịch liên kết được điều chỉnh theo giao dịch độc lập để kê khai, xác định số tiền thuế phải nộp theo nguyên tắc không làm giảm thu nhập chịu thuế.

## **8. Bổ sung chức năng cung cấp dịch vụ kế toán cho đại lý thuế**

Cụ thể, theo Điểm c Khoản 1 Điều 104 Luật Quản lý thuế 2019, từ ngày 01/7/2020, bên cạnh việc cung cấp dịch vụ đại lý thuế đang thực hiện, các tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế còn có thêm chức năng cung cấp dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ.

Theo đó, tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế được cung cấp dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ khi có ít nhất một người có chứng chỉ kế toán viên.

Lưu ý: Doanh nghiệp siêu nhỏ được xác định theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **9. Bổ sung các trường hợp được xóa nợ thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp**

Theo Điều 85 Luật Quản lý thuế 2019, từ ngày 01/7/2020 sẽ có 04 trường hợp được xóa tiền nợ thuế, tiền phạt, chậm nộp, cụ thể:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản đã thực hiện các khoản thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản mà không còn tài sản để nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt. (Bổ sung thêm đối tượng là

hợp tác xã so với quy định hiện hành).

- Cá nhân đã chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất năng lực hành vi dân sự mà không có tài sản, bao gồm cả tài sản được thừa kế để nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ.

- Các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt của người nộp thuế mà cơ quan quản lý thuế đã áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt này đã quá 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế nhưng không còn khả năng thu hồi. (Đây là quy định được bổ sung mới so với hiện hành).

- Tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đối với các trường hợp bị ảnh hưởng do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh có phạm vi rộng đã được xem xét miễn tiền chậm nộp và đã được gia hạn nộp thuế mà vẫn còn thiệt hại, không có khả năng phục hồi được sản xuất, kinh doanh và không có khả năng nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt. (Đây là quy định được bổ sung mới so với hiện hành).

## **CHI CỤC THUẾ KHU VỰC SƠN TRÀ - NGŨ HÀNH SƠN**